

**BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý
ĐỐI VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH BAN HÀNH QUY CHẾ QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY
GIÁ TRỊ DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA, DANH LAN THẮNG CẢNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - cơ quan chủ trì soạn thảo - đã tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Quyết định của UBND tỉnh Ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

1. Tổng số cơ quan, địa phương đã gửi văn bản xin ý kiến góp ý: 143 (08 sở, ngành; 135 UBND cấp xã).

Tổng số ý kiến nhận được: 83 (07 sở; 76 UBND cấp xã)

2. Kết quả cụ thể như sau:

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Về việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp	Sở Nội vụ	“Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Gia Lai” đảm bảo việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025.	
Nguồn nhân lực	Sở Nội vụ	Trong hồ sơ gửi kèm, đơn vị soạn thảo không đề cập về nội dung nguồn nhân lực, nên Sở Nội vụ không có cơ sở để tham gia ý kiến.	

Thẩm quyền ban hành văn bản	Sở Tư pháp	Tại điểm a khoản 4 Điều 90 Luật Di sản văn hóa quy định: “4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm sau đây: a) Xây dựng và ban hành theo thẩm quyền Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn;” Căn cứ quy định nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh là cơ quan có thẩm quyền ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh. Đề nghị chỉnh sửa thẩm quyền ban hành văn bản, nội dung dự thảo văn bản bảo đảm phù hợp với quy định nêu trên, bảo đảm tính thống nhất của dự thảo văn bản.	Đã chỉnh sửa văn bản theo thẩm quyền của UBND tỉnh.
Thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản	Sở Tư pháp	Đề nghị đối chiếu dự thảo văn bản với mẫu số 20 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP và các quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, Nghị định số 187/2025/NĐ-CP để trình bày dự thảo văn bản bảo đảm đúng thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản.	Đã chỉnh sửa các dự thảo văn bản theo mẫu và quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, Nghị định số 187/2025/NĐ-CP
	Sở Xây dựng	Cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa thể thức của dự thảo Quyết định cho phù hợp với biểu mẫu quy định tại Mẫu số 20 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.	
Căn cứ ban hành văn bản	Sở Tư pháp	- Chỉnh sửa các căn cứ ban hành văn bản là luật. - Bỏ các văn bản sau: “Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp	Đã tiếp thu, chỉnh sửa.

		để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐCP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;” - Đề nghị trình bày các nghị định, thông tư như sau: Khi trình bày tên văn bản quy phạm pháp luật trong phần căn cứ phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản, tên cơ quan ban hành và tên gọi của văn bản; đồng thời trình bày chính xác tên gọi của văn bản.	
Nơi nhận	Sở Tư pháp	Đề nghị trình bày chính xác tên cơ quan nhận văn bản, chẳng hạn như: Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính (Bộ Tư pháp), ...	Đã tiếp thu, chỉnh sửa
Điều 2 dự thảo Quyết định	Sở Tư pháp	Đề nghị bỏ từ “(cũ)”; trình bày chính xác tên gọi các quyết định của UBND tỉnh.	Đã tiếp thu, chỉnh sửa
Nội dung Quy chế	Sở Tài chính	Theo đề nghị của Sở VH TTDL tại Văn bản số 382/SVH TTDL-QLVHGD ngày 25/7/2025, Sở Tài chính đã có văn bản số 749/STC-QLN ngày 29/7/2025 góp ý dự thảo Quy chế Quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Gia Lai; do đó Sở Tài chính không có ý kiến tham gia thêm. (Nội dung góp ý theo Văn bản số 749/STC-QLN ngày 29/7/2025: Xem xét, điều chỉnh Điều 9 “Điều 9. Nguồn lực cho hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích 1. Nguồn tài chính để quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích a) Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành. b) Nguồn thu phí tham quan, nguồn thu dịch vụ và các khoản thu hợp pháp khác theo quy định hiện hành.	Dự thảo Quy chế gửi góp ý đã tiếp thu, chỉnh sửa Điều 9 theo Văn bản số 749/STC-QLN ngày 29/7/2025 của Sở Tài chính và ý kiến góp ý liên quan của Sở Tư pháp.

		c) Nguồn xã hội hóa, nguồn thu công đức và các khoản đóng góp hợp pháp khác được tiếp nhận, quản lý, sử dụng theo nguyên tắc công khai, minh bạch, chi đúng mục đích, đúng quy định và được sự giám sát, kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo phân cấp quản lý. 2. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm bố trí ngân sách để thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo phân cấp ngân sách hiện hành: Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí kinh phí đối với các di tích được giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trực tiếp quản lý; Ủy ban nhân dân cấp xã cân đối, bố trí kinh phí đối với các di tích được giao trực tiếp quản lý trên địa bàn. Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét hỗ trợ kinh phí cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích được giao trực tiếp quản lý theo các đề án, dự án được duyệt. 3. Tiền lương cho hợp đồng lao động làm các công việc hỗ trợ, phục vụ, chuyên môn, nghiệp vụ, tiền hỗ trợ thù lao cho người trông coi trực tiếp di tích hàng tháng được chi từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn thu công đức và nguồn thu từ các hoạt động phát huy giá trị di tích theo quy định hiện hành. 4. Nguồn tài chính dành cho việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích phải được sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả. Khuyến khích tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ cho việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.”)	
Nội dung Quy chế	Sở Tư pháp	Đề nghị nghiên cứu xây dựng nội dung dự thảo Quy chế bảo đảm phù hợp, thống nhất với tên gọi của văn bản, phạm vi điều chỉnh của văn bản (Phần lớn nội	Nội dung quy định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức đồng thời là nhiệm

		dung tại dự thảo văn bản quy định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức).	vụ, hoạt động liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn toàn tỉnh, phù hợp với tên gọi của văn bản.
Nội dung Quy chế	Sở Tư pháp	Đề nghị sử dụng từ ngữ bảo đảm thống nhất như: “theo quy định của pháp luật”, “các văn bản pháp luật có liên quan”, “quy định của pháp luật hiện hành”.	Thống nhất sử dụng cụm từ “theo quy định của pháp luật”
Nội dung Quy chế	UBND xã Cát Tiến	Đề xuất Sở VH-TT-DL đưa di tích Đền thờ Nguyễn Trung Trực vào quản lý thuộc thẩm quyền của Sở để quản lý, phát huy hiệu quả giá trị văn hóa di tích. Di tích đền thờ Anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực, được xây dựng để ghi nhớ công lao của vị anh hùng dân tộc, hằng năm có rất nhiều các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước các cấp và nhân dân đến viếng, dâng hương và tổ chức lễ giỗ của anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực, đặc biệt lễ giỗ của ông hằng năm có sự tham gia của các đồng chí lãnh đạo các tỉnh Đồng Nam bộ như tỉnh An Giang... Việc thực hiện các nghi lễ tổ chức lễ giỗ, lễ kỷ niệm cần có sự tổ chức bài bản, đúng nghi thức. Trong khi đó điều kiện của xã còn gặp nhiều khó khăn, về việc quản lý, điều kiện cơ sở vật chất gặp nhiều khó khăn. Do đó UBND xã Cát Tiến đề xuất Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch đưa di tích đền thờ Anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực vào quản lý thuộc thẩm quyền của sở để quản lý, phát huy hiệu quả giá trị văn hóa di tích	Không tiếp thu chỉnh sửa, vì đây là di tích cấp tỉnh, thuộc địa bàn xã Cát Tiến. Địa phương quản lý di tích thực hiện các hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị đối với di tích, Sở VH-TT-DL hỗ trợ về chuyên môn. Đối với lễ giỗ Anh hùng Nguyễn Trung Trực năm 2025, ngày 24/9/2025, UBND tỉnh ban hành Công văn số 3941/UBND-VH-XH giao UBND Cát Tiến ban hành Kế hoạch tổ chức, Sở VH-TT-DL phối hợp, hỗ trợ địa phương tổ chức.
Điều 4 dự thảo Quy chế	Sở Tư pháp	Đề nghị chuyển sang Điều 1 dự thảo Quy chế cho phù hợp.	Đã tiếp thu, chỉnh sửa
Khoản 1 Điều 5	Sở Tư pháp	Đề nghị chỉnh sửa nội dung “hoặc điều kiện quản lý	Chỉnh sửa thành “do Ủy

dự thảo Quy chế		của đơn vị” bảo đảm rõ nghĩa.	ban nhân dân tỉnh giao trực tiếp quản lý”
Điều 7 dự thảo Quy chế	Sở Tư pháp	- Tại điểm l khoản 1, căn cứ Luật Phí và lệ phí, khoản 1 Điều 6 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ, đề nghị sửa như sau: “(l) Xây dựng đề án thu phí thăm quan các di tích trên địa bàn tỉnh.” Tương tự, đề nghị: + Tại điểm b khoản 1 Điều 9 dự thảo Quy chế, chỉnh sửa cụm từ “phí tham quan” thành “phí thăm quan”. + Tại điểm c khoản 4 Điều 10 dự thảo Quy chế chỉnh sửa như sau: “(c) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu ban hành các văn bản quy định về phí thăm quan các di tích trên địa bàn tỉnh.”. - Tại điểm b khoản 3, đề nghị chỉnh sửa cụm từ “Ủy ban nhân dân địa phương” bảo đảm xác định cụ thể UBND cấp nào?	- Đã chỉnh sửa thành “phí thăm quan” Đã tiếp thu chỉnh sửa. - Đã chỉnh sửa thành “Ủy ban nhân dân cấp xã”.
Khoản 2 Điều 7 dự thảo Quy chế	Sở Xây dựng	Điểm h chỉnh sửa thành: “h) Thực hiện lập nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo thẩm quyền ; bảo quản thường xuyên, sửa chữa nhỏ, tu sửa cấp thiết và cấm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích đối với các di tích, cụm điểm di tích được giao trực tiếp quản lý. Trường hợp không đủ điều kiện thực hiện, Ủy ban nhân dân cấp xã đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo.”	Đã tiếp thu chỉnh sửa.
Khoản 8 Điều 8 dự thảo Quy chế	Sở Tư pháp	Đề nghị cân nhắc lại nội dung “khi được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền”; xây dựng nội dung bảo đảm phù hợp, đầy đủ.	Đã chỉnh sửa thành “Được tổ chức các hoạt động nhằm khai thác, phát huy giá trị di tích theo quy định của pháp luật”.
Khoản 3 Điều 9	Sở Tư pháp	Đề nghị cân nhắc bỏ khoản này nhằm bảo đảm phù	Đã tiếp thu.

dự thảo Quy chế		hợp với tên điều, đồng thời bảo đảm phù hợp với thẩm quyền ban hành văn bản.	
Khoản 3, Điều 10 dự thảo Quy chế	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Đề nghị chỉnh sửa: “c) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã khi xây dựng quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng thuộc khu di tích; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông, lâm nghiệp, hệ thống thủy lợi, ao, hồ, đầm phù hợp với yêu cầu bảo vệ, bảo tồn di tích theo quy định của pháp luật” thành “c) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã khi xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông, lâm nghiệp, hệ thống thủy lợi, ao, hồ, đầm phù hợp với yêu cầu bảo vệ, bảo tồn di tích theo quy định của pháp luật”. Lý do: Luật Lâm nghiệp và các quy định khác có liên quan không quy định Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng thuộc khu di tích,... Chủ rừng được giao quản lý diện tích rừng thực hiện quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo Phương án Quản lý rừng bền vững được cấp thẩm quyền phê duyệt.	Đã tiếp thu, chỉnh sửa
Khoản 5, Điều 10 dự thảo Quy chế	Sở Xây dựng	Chỉnh sửa thành: “5. Sở Xây dựng a) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban, ngành liên quan tham gia ý kiến về chủ trương lập quy hoạch có liên quan đến khu di tích; b) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch, thiết kế xây dựng có liên quan đến khu vực bảo vệ di tích; kiểm soát các chỉ tiêu kiến trúc cảnh quan, mật độ xây dựng, tầng cao công trình trong khu vực ảnh hưởng	Đã tiếp thu, chỉnh sửa

		đến di tích, bảo đảm phù hợp với quy hoạch và các văn bản pháp luật có liên quan; c) Phối hợp kiểm tra việc thực hiện quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, dự án đầu tư xây dựng, bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền."	
Điểm a, điểm c khoản 7 Điều 10 dự thảo Quy chế	Sở Khoa học và Công nghệ	Đề nghị chỉnh sửa như sau: "a) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc hướng dẫn lựa chọn các đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ liên quan đến việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt thực hiện." "c) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc hướng dẫn thực hiện số hóa hệ thống di tích trên địa bàn tỉnh.	Đã tiếp thu, chỉnh sửa
Phục lục Quy chế	Sở Khoa học và Công nghệ	Đề nghị bổ sung vào dự thảo Quy chế Quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Gia Lai "Phụ lục danh mục Tổng số di tích đã được xếp hạng trên địa bàn tỉnh Gia Lai, bao gồm: Thông tin về các di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia và di tích cấp tỉnh do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý; Thông tin về các di tích quốc gia và di tích cấp tỉnh do cấp xã quản lý", nhằm nâng cao hiệu quả công tác theo dõi, quản lý các di tích trên địa bàn tỉnh.	Không bổ sung, vì Quy chế được ban hành theo hình thức văn bản quy phạm pháp luật, được áp dụng lâu dài, trong khi đó, danh mục di tích đã xếp hạng trên địa bàn tỉnh có biến động hàng năm. Sở VH-TT-DL đang tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định (văn bản hành chính) ban hành Danh mục quản lý các di tích trên địa bàn tỉnh, gồm di tích đã xếp hạng và di tích trong Danh mục kiểm kê.

Điểm a, khoản 2, Điều 10 dự thảo Quy chế	Sở Nội vụ	Đề nghị đơn vị soạn thảo chuyển nội dung tại điểm a khoản 2 Điều 10 dự thảo Quy chế: “2. Sở Nội vụ: <i>a) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật của nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo đối với tổ chức, cá nhân quản lý, hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo tại các di tích trên địa bàn tỉnh</i> ” đến Sở Dân tộc và Tôn giáo theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.	Đã tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung nội dung nhiệm vụ của Sở Dân tộc và Tôn giáo
Dự thảo Quyết định và Quy chế	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường: Ayun Pa, Canh Vinh, Tuy Phước Đông, Vĩnh Thạnh, Ia Rbol, Bình Khê, Phù Cát, Ia Pnôn, Tơ Tung, Quy Nhơn Nam, Sơn Lang, Ia Ly, Chư Krey, Hoài Nhơn, Hội Phú, Canh Liên, Ya Hội, Bàu Cạn, Ia Grai, Al Bá, Ia Pia, Phú Thiện, An Toàn, Quy Nhơn Tây, Ân Tường, Ân Hảo, Quy Nhơn Bắc, An Khê, Phù Mỹ Đông, Quy Nhơn Đông, Bình Dương, Mang Yang, Hra, Tây Sơn, Tuy Phước Bắc, Pleiku, Vĩnh Thịnh, Bờ Ngoong, An Nhơn Tây, Hoài Ân, Tuy Phước, Bình Phú, Ia Hiao, Vĩnh Quang, An Nhơn Đông, An Nhơn Bắc, Pờ Tó, Ia Chía, Ia Pa, Kon Chiêng, Uar, Phù Mỹ Nam, An Lão, Đak Pơ, Ia Púch, Ia Hnú, Ia Hrun, Ia Mơ, Hoài Nhơn, Ia Rsai, Đăk Song, Ya Ma, Phú Túc, Ia Boòng, Cửu An, Ia Le, Đak Rong,	Thống nhất	

	Biển Hồ, Diên Hồng, Ia Nan, Phú Túc, Kông Chro		
--	---	--	--